

Số: 91/2025/QĐST-VHNGĐ

Đồng Nai, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1324/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 23/6/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Nguyễn Tuấn Anh K, sinh năm 1997;

Địa chỉ: 1, tổ D, khu phố A, phường T, thành phố B (nay là phường T), tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị Huỳnh H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: A, khu phố B, phường T, thành phố B, (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn Anh K và bà Nguyễn Thị Huỳnh H tự nguyện tìm hiểu nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 32, cấp ngày 07/7/2020 nên căn cứ Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay ông K và bà H xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh T, sinh ngày 17/8/2020. Ly hôn, ông K, bà H thống nhất giao con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thị Huỳnh H và ông Nguyễn Tuấn Anh K phải chịu 300.000đ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007462 ngày 16/6/2025. Ông K và bà H đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn Anh K và bà Nguyễn Thị Huỳnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh T, sinh ngày 17/8/2020. Ly hôn, ông K, bà H thống nhất giao con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông K, bà H được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thị Huỳnh H và ông Nguyễn Tuấn Anh K phải chịu 300.000đ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007462 ngày 16/6/2025. Ông K và bà H đã nộp xong lệ phí.

2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực I-Dồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bầy

